

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Vũ Tuấn Anh**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Vũ Tuấn Anh được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Vũ Tuấn Anh theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Lê Hoàng Anh**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Lê Hoàng Anh được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Lê Hoàng Anh theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Nguyễn Thành Công**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Nguyễn Thành Công được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Nguyễn Thành Công theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Lê Minh Nam**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Lê Minh Nam được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Lê Minh Nam theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

Số: 145 /NQ-UBTVQH16

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Phạm Ngọc Lâm**, Vụ trưởng, Thư ký Phó Chủ tịch Quốc hội, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Phạm Ngọc Lâm được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Phạm Ngọc Lâm theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Nguyễn Mạnh Hùng**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Nguyễn Mạnh Hùng được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Nguyễn Mạnh Hùng theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Đình Ngọc Minh**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Đình Ngọc Minh được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Đinh Ngọc Minh theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Nguyễn Hải Nam**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Nguyễn Hải Nam được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Nguyễn Hải Nam theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Lê Trung Quân**, Vụ trưởng, Thư ký Phó Chủ tịch Quốc hội, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Lê Trung Quân được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Lê Trung Quân theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn bà **Phạm Thị Hồng Yến**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, bà Phạm Thị Hồng Yến được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và bà Phạm Thị Hồng Yến theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

Số: 151/NQ-UBTVQH16

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Hoàng Quang Hàm**, Trợ lý Phó Chủ tịch Quốc hội, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Hoàng Quang Hàm được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10 và được bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ 1,25 trong thời gian 6 tháng.

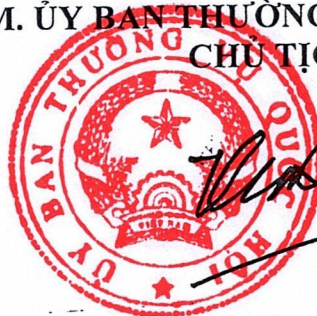
Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Hoàng Quang Hàm theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Nguyễn Thành Trung**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Nguyễn Thành Trung được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Nguyễn Thành Trung theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Tạ Lê Thanh**, Vụ trưởng Vụ Kinh tế và Tài chính thuộc Ủy ban Kinh tế và Tài chính, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Tạ Lê Thanh được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Tạ Lê Thanh theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

Số: 154 /NQ-UBTVQH16

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Vũ Danh Hiệp**, Phó Vụ trưởng Thường trực Vụ Kinh tế và Tài chính, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Vũ Danh Hiệp được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Vũ Danh Hiệp theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Trần Văn Thắng**, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Quốc hội, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Trần Văn Thắng được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Trần Văn Thắng theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn

Số: 156 /NQ-UBTVQH16

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách
tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 ngày 10/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 122/2026/UBTVQH15 ngày 02/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-UBKTTTC16 ngày 06/4/2026;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 02/TTr-UBCTĐB16 ngày 06/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông **Phan Đức Hiếu**, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV, đại biểu Quốc hội khóa XVI giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XVI, ông Phan Đức Hiếu được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,10.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Phan Đức Hiếu theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- VPQH (Cục QT, Vụ: KHTC, HC, TT-TV, CDS);
- Lưu: HC, CTĐB.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn